

## QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

Phạm Ngọc Long<sup>1</sup>, Tạ Thị Thanh Tâm<sup>2</sup>

**Tóm tắt.** Tự đánh giá chất lượng ở các trường tiểu học là hoạt động tự xem xét về hiệu quả hoạt động và các điều kiện đảm bảo chất lượng, từ đó cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Nghiên cứu này tiếp cận quản lý hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục dựa trên bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường tiểu học theo tiếp cận chu trình quản lý chất lượng. Dựa trên cách tiếp cận này, quản lý hoạt động tự đánh giá của trường tiểu học bao gồm các thành tố sau: hoạch định, thực hiện, kiểm tra và cải tiến chất lượng nhà trường.

**Từ khóa:** Tự đánh giá, quy trình quản lý, hoạch định, kiểm tra, thực hiện, cải tiến.

### 1. Đặt vấn đề

Hoạt động tự đánh giá ở các trường tiểu học được tiến hành dựa trên các quy trình tự đánh giá được mô tả trong các văn bản quy định về kiểm định chất lượng trường tiểu học (Thông tư 18). Tuy nhiên, các nhà trường chưa định rõ các quy trình cải tiến như là một nội dung cốt lõi của các nhà trường tương ứng với hoạt động tự đánh giá. Các nội dung cải tiến thường được tiến hành khi các nhà trường thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài. Do đó, các trường học cần có chu trình quản lý tự đánh giá chất lượng nhà trường, trong đó, quản lý tự đánh giá chất lượng coi trọng các bước cải tiến chất lượng nhà trường. Nghiên cứu này sẽ tập trung xây dựng mô hình quản lý tự đánh giá dựa trên mô hình PDCA để các trường học cải tiến liên tục.

### 2. Nội dung nghiên cứu

#### 2.1. Tổng quan nghiên cứu

Quản lý hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục ở trường tiểu học được các nhà nghiên cứu đưa ra với nhiều hướng khác nhau:

Xu hướng thứ nhất, các tác giả đưa ra khung nội dung quản lý hoạt động tự đánh giá dựa vào các chức năng quản lý. Theo xu hướng này có các nghiên cứu của tác giả Phạm Anh Đức, Trương Thị Khánh Trang, Nguyễn Thị Thúy Hồng và cộng sự. Nghiên cứu của Phạm Anh Đức (2014) dựa trên các nguyên tắc, quy trình tự đánh giá để khảo sát nhận thức của Hiệu trưởng, giáo viên về công tác tự đánh giá, thực trạng thực hiện công tác tự đánh giá, năng lực Hội đồng tự đánh giá để đưa ra các biện pháp tác động. Xu hướng quan niệm có các tác giả Trương Thị Khánh Trang (2023), Nguyễn Thị Thúy Hồng và cộng sự (2023), quản lý hoạt động tự đánh giá được quan niệm là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra các hoạt động tự đánh giá nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục tại các nhà trường.

Xu hướng thứ hai, tác giả Phạm Văn Hòa tiếp cận tập trung vào quy trình đánh giá, đội ngũ nhân lực, các tài nguyên để tìm ra được các điểm yếu, từ đó đưa ra các giải pháp về tài chính, kỹ thuật tự đánh giá.

---

Ngày nhận bài: 04/11/2024. Ngày chỉnh sửa: 27/11/2024. Ngày nhận đăng: 13/12/2024.

<sup>1</sup>Khoa Quản lý, Học viện Quản lý giáo dục

<sup>2</sup>Trường Tiểu học Linh Đàm, Hà Nội

Tác giả liên hệ: Phạm Ngọc Long. Địa chỉ e-mail: longpn@niem.edu.vn

Các nghiên cứu này xây dựng được các khung lý luận dựa trên quy trình tự đánh giá và kết hợp với các chức năng của quản lý: lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá. Tuy nhiên, trong quá trình vận dụng các biện pháp cải tiến điểm yếu dựa trên các quy trình tự đánh giá

**2.2. Phương pháp nghiên cứu**

Phương pháp nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận, sử dụng hồi cứu các nghiên cứu trước đây liên quan tới quản lý hoạt động tự đánh giá, tìm ra điểm mạnh và điểm yếu để rút ra được khung lý thuyết tối ưu công tác quản lý tự đánh giá trong nhà trường. Các văn bản quy định về công tác kiểm định và các pháp lý khác cũng được khảo cứu để xác định yêu cầu trong công tác quản lý tự đánh giá.

**2.3. Mô hình nghiên cứu**

Dựa trên các nghiên cứu trước đây, mô hình nghiên cứu được xây dựng dựa trên các chu trình quản trị chất lượng (PDCA) như tại Bảng 1.

*Bảng 1. Mô hình nghiên cứu dựa trên các chu trình quản trị chất lượng (PDCA)*

Bước	Chu trình	Hoạt động quản lý tự đánh giá
1	Hoạch định (Plan)	Xây dựng kế hoạch tự đánh giá; thành lập Hội đồng tự đánh giá; phân công nhiệm vụ của các thành viên; ban hành các văn bản hướng dẫn tự đánh giá; tổ chức các khóa đào tạo cho đội ngũ nhà giáo về kiểm định
2	Thực hiện (Do)	Các nhóm phân tích yêu cầu từng tiêu chí; tìm minh chứng; Viết dự thảo báo cáo tự đánh giá
3	Kiểm tra hoạt động tự đánh giá (Check)	Giám sát quá trình các thành viên thực hiện đúng quy trình, kỹ thuật tự đánh giá. Xác định những hoạt động tự đánh giá chưa thực hiện đúng quy trình theo quy định. Tổ chức rà soát báo cáo tự đánh giá.
4	Cải tiến hoạt động tự đánh giá (Act)	Điều chỉnh báo cáo tự đánh giá. Thực hiện các cải tiến chất lượng. Điều chỉnh các quy trình

**3. Kết quả nghiên cứu**

Nghiên cứu này áp dụng chu trình quản trị chất lượng của Demming để quản lý hoạt động tự đánh giá: Lập kế hoạch (P), Thực hiện kế hoạch tự đánh giá (Do), Kiểm tra hoạt động tự đánh giá (C), Cải tiến chất lượng giáo dục (A). Chu trình PDCA bắt nguồn từ bài giảng của Tiến sĩ W. Edwards Deming tại Nhật Bản vào năm 1950 (Moen, R., and Norman, C., 1950). Các phiên bản này được gọi là “Mô hình cải tiến” từ được phát triển rộng rãi và áp dụng rất nhiều lĩnh vực, trong đó có giáo dục.

**3.1. Hoạch định hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục ở trường tiểu học**

Hoạch định – bước đầu tiên của chu trình PDCA, được khái quát là “viết những gì sẽ làm” [9], ISO cụ thể hóa là “thiết lập các mục tiêu của hệ thống và các quá trình của hệ thống, các nguồn lực cần thiết để cho kết quả phù hợp với yêu cầu của khách hàng và chính sách của tổ chức và nhận biết, giải quyết các rủi ro và cơ hội”. Như vậy, bước hoạch định tự đánh giá được thiết lập bằng mục tiêu tự đánh giá, mục tiêu này được triển khai trong Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, cụ thể hóa trong từng năm học nhằm duy trì liên tục quá trình thực hiện mục tiêu dài hạn. Các mục tiêu tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đảm bảo các yêu cầu SMART: cụ thể, đo lường được, thực tế và có thời gian. Hoạt động tự đánh giá được xây dựng theo quy trình và được ban hành thành văn bản pháp lý để các thành viên trong nhà trường thực hiện. Nhà trường thiết lập các quy trình quản lý tự đánh giá theo chu trình [9] theo gợi ý của tài liệu ISO như sau.

Chu trình tự đánh giá là một phần trong quy trình kiểm định, được mô tả rõ ràng các bước (What) thực hiện gắn liền với trách nhiệm của chủ thể (Who), thời gian (When), ở đâu (Where). Quy trình này cũng được thể hiện trong bước lập kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục. Lập kế hoạch hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục ở trường tiểu học (Moen, R., and Norman, C., 2009) là một quá trình toàn diện và phức tạp, đòi hỏi sự tham gia tích cực của toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên. Quá trình này bắt đầu với việc xác định rõ mục tiêu và phạm vi đánh giá, bao quát tất cả các lĩnh vực hoạt động của nhà trường



Hình 1 — Sơ đồ biểu diễn các yếu tố của một quá trình

Hình 1. Sơ đồ biểu diễn các yếu tố của một quá trình

từ quản lý điều hành đến chương trình giảng dạy, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và kết quả học tập của học sinh. Việc thành lập Hội đồng tự đánh giá [1], dưới sự chỉ đạo của Hiệu trưởng, là bước quan trọng tiếp theo, tạo nên một cơ cấu tổ chức chặt chẽ cho toàn bộ quá trình. Hội đồng này chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết, bao gồm việc phân công nhiệm vụ, xác định các tiêu chuẩn và tiêu chí đánh giá, lựa chọn phương pháp thu thập thông tin và dự trù kinh phí cũng như nguồn lực cần thiết. Giai đoạn xây dựng kế hoạch tự đánh giá, lựa chọn được các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá vừa đảm bảo được các thành phần theo quy định, đồng thời đảm bảo được các thành viên có đầy đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch hội đồng giao cho: tìm minh chứng, viết báo cáo tự đánh giá theo từng tiêu chí, tìm điểm mạnh và điểm yếu, đề xuất được các kế hoạch cải tiến.

Quá trình tự đánh giá không chỉ giúp nhà trường nhìn nhận một cách khách quan về chất lượng giáo dục của mình mà còn tạo động lực mạnh mẽ để không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng. Thông qua việc thực hiện tự đánh giá một cách nghiêm túc và có hệ thống, trường tiểu học có thể xây dựng một văn hóa chất lượng bền vững, trong đó mọi thành viên đều nhận thức được tầm quan trọng của việc liên tục cải thiện và đổi mới. Đồng thời, quá trình này cũng giúp tăng cường sự minh bạch và trách nhiệm giải trình của nhà trường đối với cộng đồng và các bên liên quan, góp phần xây dựng niềm tin và sự ủng hộ từ phụ huynh cũng như xã hội.

Tuy nhiên, việc lập kế hoạch và thực hiện tự đánh giá cũng đặt ra nhiều thách thức cho nhà trường. Đòi hỏi sự đầu tư lớn về thời gian, công sức và nguồn lực, đặc biệt là trong bối cảnh các trường tiểu học thường phải đối mặt với nhiều áp lực và hạn chế về nguồn lực. Việc đảm bảo tính khách quan và trung thực trong quá trình đánh giá cũng là một thách thức không nhỏ, đòi hỏi sự cam kết mạnh mẽ từ ban lãnh đạo và sự tham gia tích cực của tất cả các bên liên quan. Ngoài ra, việc chuyển từ kết quả đánh giá sang hành động cải tiến thực sự cũng đòi hỏi sự kiên trì và nỗ lực liên tục của toàn trường.

Để vượt qua những thách thức này và tối đa hóa hiệu quả của quá trình tự đánh giá, các trường tiểu học cần xây dựng một chiến lược dài hạn, trong đó tự đánh giá được xem như một phần không thể tách rời của quá trình phát triển trường học. Từ đó, đòi hỏi sự cam kết mạnh mẽ từ ban lãnh đạo, sự tham gia tích cực của đội ngũ giáo viên và nhân viên, cũng như sự hỗ trợ từ phụ huynh và cộng đồng. Việc tạo ra một môi trường cởi mở, khuyến khích chia sẻ ý kiến và đề xuất cải tiến, sẽ giúp quá trình tự đánh giá trở nên hiệu quả và có ý nghĩa hơn.

Bên cạnh đó, để công tác chuẩn bị cho tự đánh giá thành công, tác giả Trương Thị Khánh Trang (2023) cho rằng cần tăng cường năng lực cho đội ngũ tham gia tự đánh giá thông qua các khóa đào tạo và chia sẻ kinh nghiệm cũng đóng vai trò quan trọng. Các trường cần chú trọng đến việc phát triển kỹ năng thu thập và phân tích dữ liệu, kỹ năng viết báo cáo, cũng như khả năng tư duy phản biện và giải quyết vấn đề. Việc xây dựng một hệ thống quản lý thông tin hiệu quả cũng sẽ giúp quá trình thu thập và phân tích dữ liệu trở nên dễ dàng và chính xác hơn. Việc kết nối và chia sẻ kinh nghiệm với các trường tiểu học khác, cũng như tham

khảo các mô hình tự đánh giá tiên tiến trên thế giới, sẽ giúp nâng cao chất lượng của quá trình tự đánh giá.

Tóm lại, lập kế hoạch hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục ở trường tiểu học là một quá trình đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng, tham gia tích cực của nhiều bên và cam kết lâu dài để đạt được hiệu quả. Tuy nhiên, khi được thực hiện một cách nghiêm túc và có hệ thống, quá trình này sẽ mang lại những lợi ích to lớn, không chỉ giúp nâng cao chất lượng giáo dục mà còn góp phần xây dựng một nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của nhà trường trong tương lai.

### 3.2. Thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học

Theo ISO, bước “thực hiện” trong chu trình PDCA được khái quát là “làm những gì đã viết” [9], tức là nhà trường thực hiện các hạng mục đã được hoạch định theo các bước đã được mô tả với cách triển khai. Các nhà trường triển khai các hoạt động viết báo cáo tự đánh giá, đó là các quá trình xác định các nội hàm từng chỉ báo. Theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo [2], các nhà trường cần “xác định nội hàm, phân tích tiêu chí” để làm cơ sở “tìm minh chứng” phù hợp với các tiêu chí.

Để xác định đúng, đủ nội hàm (yêu cầu) của từng chỉ báo, tiêu chí cần lưu ý: (1) Chỉ báo, tiêu chí thường có những từ, cụm từ quan trọng có ý nghĩa như là “từ khóa”; (2) Mỗi chỉ báo, tiêu chí có một hoặc nhiều nội hàm; (3) Cần xác định nội hàm của từng chỉ báo, tiêu chí theo các quy định nào của một chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục và thời hạn công nhận đạt chuẩn quốc gia; (4) Đối chiếu “Mục tiêu cụ thể” của nhà trường liên quan nội hàm chỉ báo, tiêu chí.

Trên cơ sở đã xác định đúng, đủ nội hàm chỉ báo, tiêu chí, nhóm công tác hoặc cá nhân sẽ phân tích tiêu chí để tìm những minh chứng cần thu thập, nơi thu thập và ghi vào Phiếu xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng tiêu chí.

Để đánh giá thực trạng từng nội hàm của chỉ báo, tiêu chí, nhà trường có thể tự đặt ra và trả lời (ứng với nội hàm) các câu hỏi như: Nhà trường có hay không lập kế hoạch thực hiện yêu cầu? Nhà trường đã thực hiện, đã đạt được yêu cầu chưa? Yêu cầu đã đạt được của nhà trường so với yêu cầu theo quy định chung như thế nào? So với các trường khác cùng có điều kiện tương đồng (kinh tế - xã hội, văn hóa,...) như thế nào? Nhà trường đã thực hiện “vượt trên” yêu cầu như thế nào? Nhà trường rà soát, kiểm tra việc thực hiện yêu cầu như thế nào? Những bằng chứng để khẳng định nhà trường có kế hoạch, thực hiện yêu cầu, rà soát, kiểm tra việc thực hiện yêu cầu,...

Trả lời những câu hỏi trên, nhà trường đã phân tích được tiêu chí, định hướng được việc thu thập minh chứng và chuẩn bị cho các bước tiếp theo của quy trình TĐG.

Căn cứ vào các Phiếu xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng tiêu chí, nhóm công tác hoặc cá nhân được phân công tiến hành thu thập minh chứng, sắp xếp minh chứng theo thứ tự nội hàm chỉ báo, tiêu chí của tiêu chuẩn đánh giá cơ sở giáo dục phổ thông.

Hội đồng TĐG thảo luận các minh chứng cho từng tiêu chí đã thu thập được của nhóm công tác hoặc cá nhân. Khi các minh chứng được sử dụng, Hội đồng TĐG lập Bảng danh mục mã minh chứng

Trong thực tế, có những minh chứng có thể được sử dụng ngay để làm minh chứng, nhưng có minh chứng phải qua xử lý, phân tích, tổng hợp mới có thể sử dụng để làm minh chứng cho các nhận định, kết luận trong mục “Mô tả hiện trạng”. Ví dụ, hầu hết minh chứng thu được sau các kết quả khảo sát, điều tra, phỏng vấn và quan sát các hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông phải xử lý thành dạng số liệu tổng hợp mới có thể đưa vào làm minh chứng trong mục “Mô tả hiện trạng”.

Các minh chứng phù hợp với nội hàm chỉ báo, tiêu chí sẽ được sử dụng trong mục “Mô tả hiện trạng” của Phiếu đánh giá tiêu chí. Các minh chứng này, trước khi được sử dụng cần thiết phải mã hóa với mục đích gọn, tiện tra cứu. Minh chứng được lưu trữ, bảo quản theo quy định của Luật lưu trữ và các quy định hiện hành.

Phiếu đánh giá tiêu chí gồm các nội dung: Mô tả hiện trạng, điểm mạnh, điểm yếu, kế hoạch cải tiến chất lượng và tự đánh giá. Phiếu đánh giá tiêu chí do nhóm công tác hoặc cá nhân viết và phải được lấy ý kiến của Hội đồng TĐG. Mỗi tiêu chí được đánh giá theo một Phiếu đánh giá tiêu chí.

Quy trình viết và hoàn thiện Phiếu đánh giá tiêu chí được thực hiện như sau:

- Bước 1: Nhóm công tác hoặc cá nhân nghiên cứu, phân tích nội hàm của tiêu chí, chỉ báo và các minh chứng được sử dụng để viết các nội dung theo quy định trong Phiếu đánh giá tiêu chí;
- Bước 2: Nhóm công tác thảo luận các nội dung của Phiếu đánh giá tiêu chí để chỉnh sửa, bổ sung;
- Bước 3: Hội đồng TĐG thảo luận các nội dung của từng Phiếu đánh giá tiêu chí. Trong đó, đặc biệt chú ý đến kế hoạch cải tiến chất lượng từng tiêu chí để xác định rõ các biện pháp, giải pháp, điều kiện (nhân lực, tài chính), thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành và phải có tính khả thi;
- Bước 4: Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng TĐG, nhóm công tác hoặc cá nhân hoàn thiện Phiếu đánh giá tiêu chí và gửi thư ký Hội đồng TĐG.

### 3.3. Kiểm tra hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục ở trường tiểu học

Theo ISO, kiểm tra là “ghi lại những gì sẽ làm” [9] và được diễn giải là “giám sát và (khi có thể) đo lường các quá trình và các sản phẩm, dịch vụ đầu ra theo các chính sách, mục tiêu và các yêu cầu và báo cáo các kết quả”. Như vậy, hai cách tiếp cận này về kiểm tra đều hướng tới ghi lại các thông tin, đối chiếu với mục tiêu và yêu cầu. Tuy nhiên, theo tiếp cận PDCA thì kiểm tra còn hướng tới đối chiếu với các chính sách chất lượng mà đã được nhà trường công bố. Kiểm tra chính là đo lường các quá trình và sản phẩm của hoạt động tự đánh giá để tìm ra những điểm không phù hợp. Bước này cần tìm ra những nguyên nhân tạo ra những điểm không phù hợp của quá trình tự đánh giá. Quá trình tự đánh giá có thể gặp phải những điểm không phù hợp như các thành viên trong hội đồng đánh giá trường tiểu học không thực hiện đúng “quy trình, kỹ thuật tự đánh giá”, “hoạt động tự đánh giá chưa thực hiện đúng quy trình theo quy định”. Báo cáo tự đánh giá của các trường tiểu học có thể gặp những vấn đề như: “mô tả hiện trạng không phù hợp với nội dung ở từng tiêu chí, thiếu minh chứng minh họa cho các phân tích, nhận định, giải thích nội dung” trong các tiêu chí. Báo cáo cũng có thể “chưa xác định đúng điểm mạnh tiêu biểu, nổi bật; chưa xác định đúng, đủ điểm yếu” trong công tác quản lý của nhà trường. Các nhà trường tiểu học có tìm nguyên nhân cốt lõi tạo nên những điểm không phù hợp để làm cơ sở cho cải tiến công tác quản lý của nhà trường.

Bước kiểm tra hoạt động tự đánh giá còn bao gồm các hoạt động kiểm tra, rà soát lẫn nhau giữa các báo cáo tiêu chí ở các nhóm lẫn nhau. Hoạt động rà soát này giúp cho các nhà trường hoàn thiện báo cáo tự đánh giá. Trong khuôn khổ tự đánh giá để chuẩn bị cho đánh giá ngoài, các nhà trường có thể thuê bên thứ 3 để rà soát báo cáo tự đánh giá, làm cơ sở điều chỉnh nội dung báo cáo đáp ứng yêu cầu của đoàn đánh giá ngoài.

Dự thảo báo cáo TĐG phải được chuyển cho các nhóm công tác, cá nhân cung cấp minh chứng để xác minh lại các minh chứng đã được sử dụng và tính chính xác của các nhận định, kết luận rút ra từ đó. Các nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm rà soát lại nội dung báo cáo có liên quan đến các tiêu chí được giao. Dự thảo cuối cùng của báo cáo TĐG được công bố lấy ý kiến góp ý của cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường. Hội đồng TĐG nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến góp ý để hoàn thiện báo cáo, ký xác nhận vào bản báo cáo TĐG sau khi đã đọc và nhất trí với nội dung báo cáo TĐG.

### 3.4. Cải tiến hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học

Điều chỉnh, hay còn gọi là cải tiến - bước cuối cùng của chu trình PDCA là “cải tiến những gì đã viết” (Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2015: Hệ thống quản lý chất lượng - các yêu cầu), ISO định nghĩa hành động là “thực hiện các biện pháp cải tiến kết quả hoạt động khi cần thiết”. Các biện pháp cải tiến vừa là biện pháp cải tiến chất lượng đề ra trong báo cáo nhưng cũng đồng thời là biện pháp cải tiến công tác tự đánh giá. Theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và đào tạo, các nhà trường [9] “gửi báo cáo TĐG cho cơ quan quản lý trực tiếp kèm theo công văn đề nghị được quan tâm, hỗ trợ trong quá trình thực hiện cải tiến, nâng cao chất lượng theo kế hoạch cải tiến chất lượng đã nêu trong báo cáo TĐG”.

Nghiên cứu của Kaso và cộng sự xem cải tiến chất lượng giáo dục là quá trình liên tục nâng cao hiệu quả và hiệu suất của hệ thống giáo dục thông qua việc cải thiện các yếu tố như chương trình giảng dạy, phương pháp dạy học, cơ sở vật chất và sự tham gia của cộng đồng. Quá trình này bao gồm việc đánh giá,

phân tích và áp dụng các biện pháp nhằm đảm bảo rằng học sinh nhận được một nền giáo dục tốt nhất có thể (Kaso, 2021).

Theo quan điểm của Sofany & El-Haggar, cải tiến chất lượng giáo dục là việc áp dụng các chiến lược và phương pháp mới để nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập, trong đó bao gồm việc cải thiện cơ sở vật chất, đào tạo và phát triển đội ngũ giáo viên và áp dụng các phương pháp giảng dạy tiên tiến nhằm tối ưu hóa kết quả học tập của học sinh. (El-Sofany & El-Haggar, 2020).

Cải tiến chất lượng giáo dục còn được hiểu là việc tạo ra một môi trường học tập tích cực và khuyến khích sự phát triển toàn diện của học sinh, trong đó, đòi hỏi sự hợp tác chặt chẽ giữa các nhà trường, giáo viên, phụ huynh và cộng đồng để đảm bảo rằng học sinh không chỉ phát triển về mặt học thuật mà còn về kỹ năng xã hội và tinh thần.

Từ góc nhìn của quản lý giáo dục, cải tiến chất lượng giáo dục là việc thiết lập và duy trì các tiêu chuẩn cao về giảng dạy và học tập, đồng thời đảm bảo rằng các quy trình và thực tiễn giáo dục được kiểm tra và cải thiện liên tục, bao gồm việc sử dụng dữ liệu để đánh giá và điều chỉnh các chương trình giáo dục nhằm đáp ứng nhu cầu và kỳ vọng của học sinh và xã hội.

Cải tiến chương trình giảng dạy và phương pháp dạy học là một trong những yếu tố quan trọng nhất trong việc nâng cao chất lượng giáo dục. Chương trình giảng dạy cần được thiết kế sao cho phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh, đồng thời phản ánh các giá trị và mục tiêu giáo dục của nhà trường và xã hội. Phương pháp dạy học hiện đại cần khuyến khích sự tham gia tích cực của học sinh, phát triển tư duy sáng tạo và kỹ năng giải quyết vấn đề. Việc áp dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong giảng dạy cũng là một xu hướng quan trọng nhằm tạo ra môi trường học tập linh hoạt và hấp dẫn hơn.

Giáo viên đóng vai trò then chốt trong việc cải tiến chất lượng giáo dục. Để đảm bảo chất lượng giảng dạy, cần có các chương trình đào tạo và phát triển chuyên môn liên tục cho giáo viên, trong đó bao gồm việc nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng giảng dạy và khả năng ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Ngoài ra, cần tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên có thể trao đổi kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau, đồng thời xây dựng môi trường làm việc thân thiện và khích lệ sự sáng tạo.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra môi trường học tập hiệu quả và hấp dẫn. Các trường học cần đầu tư vào việc xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất, đảm bảo các phòng học, phòng thí nghiệm, thư viện và các khu vực vui chơi, giải trí đều đạt tiêu chuẩn chất lượng cao. Trang thiết bị dạy học hiện đại, như máy tính, máy chiếu và các thiết bị thí nghiệm, cũng cần được cung cấp đầy đủ và bảo trì thường xuyên để hỗ trợ quá trình dạy và học.

Sự tham gia tích cực của phụ huynh và cộng đồng vào quá trình giáo dục là yếu tố không thể thiếu trong việc cải tiến chất lượng giáo dục. Các trường học cần xây dựng mối quan hệ đối tác chặt chẽ với phụ huynh và cộng đồng, tạo điều kiện để họ tham gia vào các hoạt động giáo dục, góp phần xây dựng môi trường học tập tích cực và hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện. Các chương trình hợp tác với cộng đồng, như các dự án tình nguyện, các hoạt động ngoại khóa, cũng giúp mở rộng tầm nhìn và kinh nghiệm sống của học sinh.

Đánh giá và phản hồi liên tục là một phần quan trọng của quá trình cải tiến chất lượng giáo dục. Các trường học cần thiết lập các hệ thống đánh giá hiệu quả để theo dõi tiến bộ của học sinh và đánh giá hiệu quả của các chương trình giảng dạy và phương pháp dạy học. Phản hồi từ giáo viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng cần được thu thập và sử dụng một cách tích cực để cải thiện chất lượng giáo dục. Các công cụ đánh giá hiện đại, như khảo sát trực tuyến, phần mềm quản lý học tập, cũng cần được áp dụng để tăng cường tính chính xác và hiệu quả của quá trình đánh giá.

Cải tiến chất lượng giáo dục tại các trường tiểu học là một quá trình liên tục và phức tạp, đòi hỏi sự tham gia và đóng góp của nhiều bên liên quan, bao gồm giáo viên, học sinh, phụ huynh và cộng đồng. Việc cải tiến chất lượng giáo dục không chỉ giúp nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập, mà còn góp phần xây dựng một nền giáo dục hiện đại và bền vững. Các trường học cần có một quy trình cải tiến rõ ràng và có hệ thống, bao gồm các bước đánh giá hiện trạng, xác định các vấn đề cần cải tiến, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá lại hiệu quả của kế hoạch. Việc giải quyết các vấn đề về nhận thức, cơ sở hạ tầng, phương pháp

giảng dạy và đánh giá sẽ giúp các trường học thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục một cách hiệu quả hơn, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học tại Việt Nam.

#### 4. Kết luận

Nghiên cứu này được nghiên cứu dựa trên các mô hình lý thuyết, một số nghiên cứu thực tiễn và các yêu cầu pháp lý đối với quy định kiểm định chất lượng giáo dục. Do đó, các nhà trường có thể sử dụng khung lý thuyết này để quản lý hoạt động tự đánh giá của nhà trường liên tục để làm cơ sở cho các hoạt động cải tiến của nhà trường. Để nghiên cứu này có độ tin cậy cao hơn, thể hiện tính ưu việt của mô hình thì cần thêm các nghiên cứu có vận hành các chu trình quản lý tự đánh giá theo đề xuất của nhóm nghiên cứu.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). Công văn Số: 5932/BGDĐT-QLCL, V/v hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông, ngày 28 tháng 12 năm 2018.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ đánh giá ngoài cho đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non làm công tác đánh giá ngoài của 63 tỉnh, thành phố.
- [4] El-Sofany, H., & El-Haggag, N. (2020). The effectiveness of using mobile learning techniques to improve learning outcomes in higher education. *International Journal of Interactive Mobile Technologies (IJIM)*, 14(8), 4–18. <https://doi.org/10.3991/ijim.v14i08.13135>
- [5] Kaso, N. (2021). Principal's leadership: How to improve the quality of teaching and learning process in state junior high school of Luwu. *Jurnal Administrare: Jurnal Pemikiran Ilmiah dan Pendidikan Administrasi Perkantoran*, 8(1), 49–58. <https://doi.org/10.26858/ja.v8i1.19262>
- [6] Moen, R., & Norman, C. (2009). The history of the PDCA cycle. In *Proceedings of the 7th ANQ Congress, Tokyo 2009, September 17*.
- [7] Nguyễn Thị Thúy Hồng, & Trương Việt Khánh Trang. (2023). Quản lý hoạt động tự đánh giá theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục ở trường mầm non công lập. *Tạp chí Thiết bị Giáo dục*, 1(282), 134–136.
- [8] Phạm Anh Đức. (2014). Quản lý hoạt động tự đánh giá chất lượng của Hiệu trưởng các trường THCS ở thành phố Thái Bình. Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.
- [9] Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2015. Hệ thống quản lý chất lượng - Các yêu cầu (Xuất bản lần thứ 5).
- [10] Trương Thị Khánh Trang. (2023). Một số vấn đề về quản lý hoạt động tự đánh giá theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường mầm non. *Tạp chí Thiết bị Giáo dục*, 1(284), 159–161.

#### ABSTRACT

##### **Management of self-assessment of education quality in primary schools in Vietnam**

Self-assessment of quality in primary schools is the activity of self-reviewing the effectiveness of operations and quality assurance conditions, thereby improving and enhancing the quality of education of the school. This study approaches the management of self-assessment of educational quality according to the quality management cycle approach. Based on this approach, the management of self-assessment of primary schools includes the following elements: planning, implementation, inspection and improvement of school quality.

**Keywords:** *self-assessment, management process, planning, testing, implementation, improvement.*